

Số: /QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày tháng 12 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 232/TTr-SNN ngày 20/12/2023.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng mới quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành, thị; UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (Ô. Thành);
- VNPT Phú Thọ;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- CV: NC<sub>1,3,4</sub>; NN<sub>1</sub>;
- Lưu: VT, NC<sub>2</sub>.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NÔNG THÔN  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)*

**Phần I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

| TT | LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  | Trang |
|----|--|-------|
| 1  | Phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng. <i>(Áp dụng đối với trường hợp UBND cấp xã là cơ quan được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất).</i> | 3-5   |

**Phần II  
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Thủ tục: Phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng *(Áp dụng đối với trường hợp UBND cấp xã là cơ quan được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất).*

*Đơn vị tính: Ngày làm việc*

| TT     | Trình tự/Nội dung công việc   | Trách nhiệm giải quyết                       | Thời gian thực hiện |
|--------|---|--|---------------------|
| Bước 1 | Kiểm tra hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi đại diện cộng đồng dân cư. Số hóa, chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn. | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã | 0,25 ngày           |
| Bước 2 | Tham mưu ban hành Tờ trình thẩm định hồ sơ.   | Công chức UBND cấp xã                        | 0,25 ngày           |
| Bước 3 | Phê duyệt Tờ trình, chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã  | Lãnh đạo UBND cấp xã                         | 0,25 ngày           |

|        |  |   |           |
|--------|--|---|-----------|
| Bước 4 | Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện.   | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã        | 0,25 ngày |
| Bước 5 | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ; chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa cho Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế xử lý.   | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện     | 0,25 ngày |
| Bước 6 | Nhận hồ sơ, phân công Chuyên viên phụ trách kiểm tra, rà soát hồ sơ.   | Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế    | 0,25 ngày |
|        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ, kiểm tra, rà soát.</li> <li>- Tham mưu UBND cấp huyện tham mưu thành lập Tổ thẩm định.</li> <li>- Tham mưu Tổ thẩm định tổ chức xem xét, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Tham mưu dự thảo Báo cáo thẩm định trình Tổ thẩm định phê duyệt.</li> <li>- Tham mưu dự thảo kết quả TTHC trình lãnh đạo phòng xem xét, quyết định giải quyết TTHC.</li> </ul> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ TTHC</li> <li>- Báo cáo thẩm định của Tổ thẩm định</li> <li>- Dự thảo kết quả TTHC.</li> </ul> | Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế | 2,25 ngày |
| Bước 5 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC trước khi trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt kết quả TTHC.</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo UBND cấp huyện.</li> </ul>  | Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế    | 0,25 ngày |
| Bước 6 | Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt hồ sơ, kết quả TTHC.  | Lãnh đạo UBND cấp huyện                             | 0,5 ngày  |
| Bước 7 | Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành kết quả giải quyết TTHC. Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.  | Văn thư UBND cấp huyện                              | 0,25 ngày |
|        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</li> <li>- Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.</li> </ul>  | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện | 0,25 ngày |

|                                       |  |  |                    |
|---------------------------------------|--|--|--------------------|
| Bước 8                                | - Nhận kết quả giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định, kết thúc giải quyết TTHC.<br>- Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho đại diện cộng đồng dân cư. | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã |                    |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |  |  | <b>TH: 05 ngày</b> |

### **BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

| TT | LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  | Quyết định công bố DM TTHC                 | Số ngày theo DM TTHC công bố | Số ngày thực hiện theo QTNB |
|----|---|--|------------------------------|-----------------------------|
| 1  | Phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng ( <i>Áp dụng đối với trường hợp UBND cấp xã là cơ quan được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất</i> ). | Quyết định số 2096/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 | 5 ngày làm việc              | 5 ngày làm việc             |